

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2018/HS-ST

Ngày: 31/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Minh Tân bà Lê Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Kim Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 111/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2018/QĐXXST-HS ngày 18/10/2018, đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 08/5/1981, tại Tuyền Quang.

Nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyền Quang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Cao Lan; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn Tr (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1984 và 01 con (sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/5/2005 Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 04 năm tù về tội Lưu hành tiền giả (ngày 04/9/2015 đã thi hành xong toàn bộ bản án).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyền Quang. Có mặt.

- Những người làm chứng:

1- Ông Bùi Văn S, sinh năm 1964; trú tại: Thôn V, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyền Quang. Vắng mặt.

2- Ông Nguyễn Chiến Th, sinh năm 1971; trú tại: Tổ 21, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyền Quang, hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyền Quang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong 02 ngày 03/5/2018 và ngày 04/5/2018, tại xưởng gỗ thuộc tổ 9, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (nơi bị cáo đang tạm trú và làm việc), bị cáo Trần Văn T đã 02 lần có hành vi bán trái trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 09 giờ ngày 03/5/2018, bị cáo đang ở xưởng gỗ thì Bùi Văn S gọi điện thoại cho bị cáo hỏi mua Heroine, bị cáo đồng ý và hẹn S đến xưởng gỗ để trao đổi mua, bán Heroine. Khoảng 30 phút sau, S điều khiển xe mô tô đến, bị cáo vào đầu giường ngủ lấy 01 gói Heroine, được gói ngoài bằng giấy màu trắng có in chữ màu đỏ ra đưa cho S, S cầm gói Heroine và đưa cho bị cáo 150.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, S cất giấu trong người, đi về đến khu vực ngã ba V, thuộc xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang thì gặp Tổ Công tác Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện, thu giữ gói Heroine vừa mua được của bị cáo.

Tại Kết luận giám định số 192/GĐKTH ngày 04/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định (thu giữ của Bùi Văn S) là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,042g (không thấy không bốn hai gam).

Lần 2: Khoảng 11 giờ ngày 04/5/2018, Nguyễn Chiến Th điều khiển xe mô tô đến xưởng gỗ gặp bị cáo hỏi mua Heroine, bị cáo đồng ý. Th đưa cho bị cáo 200.000 đồng, bị cáo cầm tiền và đưa cho Th 01 gói Heroine, được gói ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng. Khi mua được Heroine Th đi vào chỗ vắng người lấy gói Heroine vừa mua được ra cho vào 01 xilanh, pha chế với nước cất (Th chuẩn bị sẵn xilanh và nước cất), sau đó sử dụng khoảng $\frac{1}{2}$ dung dịch Heroine trong xilanh bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Số dung dịch Heroine còn lại, Th dùng vỏ bao của xilanh bịt kín đầu xilanh, giấu vào trong cặp quần đang mặc, sau đó điều khiển xe mô tô về đến khu vực Nhà máy nước, thuộc tổ 17, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, thì bị Tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện, thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 2486/GĐKTHS ngày 19/5/2018 của Viện Khoa học hình sự - Tổng Cục Cảnh sát Bộ Công an, kết luận: Tìm thấy chất ma túy Heroine trong mẫu lỏng (thu giữ của Nguyễn Chiến Th) gửi giám định, thể tích chất lỏng: 0,8ml; nồng độ Heroine là 3,4mg/ml.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với bị cáo Trần Văn T và các đối tượng Bùi Văn S, Nguyễn Chiến Th, kết quả đều dương tính.

Về nguồn gốc Heroine bán cho S và Th, bị cáo khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 02/5/2018, bị cáo đến khu vực quán RIO ở phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang bị cáo gặp và hỏi mua được 01 gói Heroine của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) với giá 500.000 đồng, sau đó bị cáo mang về xưởng gỗ ở tổ 9, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, chia thành 05 gói nhỏ và cất giấu ở đầu giường ngủ trong xưởng gỗ, mục đích để sử dụng dần và nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 111/CT-VKS-TP ngày 26 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo; tịch thu tiêu huỷ số Heroine (sau khi giám định) đã thu giữ của Bùi Văn S; truy thu số tiền 350.000 đồng bị cáo thu được do phạm tội mà có; tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Trần Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy; tang vật thu giữ; kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong 02 ngày 03/5/2018 và ngày 04/5/2018, tại tổ 9, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Trần Văn T đã 02 lần có hành vi bán trái trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/5/2018, bị cáo có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine, khối lượng 0,042gam với giá 150.000 đồng cho đối tượng Bùi Văn S, cư trú tại thôn V, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Lần 2: Khoảng 11 giờ ngày 04/5/2018, bị cáo có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng cho đối tượng Nguyễn Chiến Th, cư trú tại tổ 21, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (Th đã pha chế sử dụng, còn lại 0,8ml; nồng độ Heroine là 3,4mg/ml).

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo đã có hành vi bán lại bất hợp pháp chất ma túy cho các đối tượng nghiện để thu lời bất chính; hành vi của bị cáo được thực hiện nhiều lần với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố; bị cáo có nhân thân xấu (ngày 25/5/2005 Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 04 năm tù về tội Lưu hành tiền giả). Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[7] Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,042g Heroine ngày 03/5/2018 của Bùi Văn Sinh. Quá trình điều tra Sinh không có tiền án, tiền sự, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an thành phố Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 2.250.000 đồng) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 29/4/2018 vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,8ml thể tích chất lỏng chứa Heroine, nồng độ Heroine là 3,4mg/ml ngày 04/5/2018 của Nguyễn Chiến Th, do Th đã bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố đối với Th về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử lý ở một vụ án khác vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo và Nguyễn Chiến Th, Công an thành phố Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo và Th (phạt tiền mỗi người 750.000 đồng) vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho bị cáo ngày 02/5/2018 ở khu vực phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, do không xác định được tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và số tiền do bị cáo phạm tội mà có:

Đối với 0,022g Heroine (số Heroine còn lại sau khi giám định) được niêm phong trong 01 phong bì giấy còn nguyên vẹn là tang vật của vụ án thuộc loại nhà nước cầm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 350.000 đồng bị cáo thu được do bán trái phép chất ma túy, hiện chưa thu hồi được, cần truy thu để sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc 01 xi lanh nhựa có chất ma túy Heroine (dạng lỏng) thu giữ của Nguyễn Chiến Th, đã chuyển theo hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự (theo quyết định số 04/QĐ-CATP ngày 31/5/2018 của Công an thành phố Tuyên Quang) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: bị cáo Trần Văn T **07** (bảy) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 04/5/2018.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,022g Heroine được niêm phong trong 01 phong bì giấy còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “ Tang vật vụ Bùi Văn S, giám định ngày 03/5/2018”, mặt sau trên mép dán của phong bì có chữ ký của Bùi Văn S và các thành phần tham gia cùng 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 08/10/2018.

- Truy thu của bị cáo Trần Văn T số tiền 350.000 đồng (*ba trăm năm mươi nghìn đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Minh Tân

Lê Thị Thảo

Nguyễn Tuấn Vinh

